

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cho phép mở ngành đào tạo
Quản lý xây dựng trình độ thạc sĩ – Mã ngành 8580302

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 465/QĐ-BGDĐT ngày 31/01/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc giao quyền tự chủ tài chính giai đoạn 2023 - 2025 cho các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-HĐT ngày 08/01/2021 của Hội đồng trường ban hành Quy chế tổ chức hoạt động của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.HCM; Nghị quyết số 118/NQ-HĐT ngày 27/01/2023; Nghị quyết số 136/NQ-HĐT ngày 14/10/2023; Nghị quyết số 182/NQ-HĐT ngày 28/9/2024 và Nghị quyết số 212/NQ-HĐT ngày 18/12/2024 của Hội đồng trường về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức hoạt động của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.HCM;

Căn cứ Nghị quyết số 188/NQ-HĐT ngày 23/10/2024 của Hội đồng trường về việc tiếp tục giao Quyền Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.HCM;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BGDĐT ngày 18/01/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy định về điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo, đình chỉ hoạt động của ngành đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;

Căn cứ Thông tư số 09/2022/TT-BGDĐT ngày 06/6/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy định danh mục thống kê ngành đào tạo của giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 2311/QĐ-ĐHSPKT ngày 28/12/2021 của Hiệu trưởng trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. HCM về việc quy định chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo tiến sĩ, thạc sĩ;

Căn cứ Thông tư số 12/2024/TT-BGDĐT ngày 10/10/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-BGDĐT ngày 18/01/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo, đình chỉ hoạt động của ngành đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;

Căn cứ Nghị Quyết số 193/NQ-HĐT ngày 23/10/2024 của Hội đồng trường Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.HCM về việc phê duyệt chủ trương mở ngành đào tạo

trình độ thạc sĩ: Quản lý xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 257/QĐ-ĐHSPKT ngày 17/01/2025 của Hiệu trưởng trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.HCM về việc ban hành chương trình đào tạo ngành Quản lý xây dựng trình độ thạc sĩ – Mã ngành 8580302;

Theo đề nghị của Trường phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Mở ngành đào tạo **Quản lý xây dựng trình độ thạc sĩ - Mã ngành 8580302**, bắt đầu tuyển sinh từ khóa 2025.

Điều 2. Việc xác định chỉ tiêu tuyển sinh, tổ chức tuyển sinh, tổ chức đào tạo, đánh giá kết quả học tập và cấp bằng tốt nghiệp được thực hiện theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 3. Các Phòng ban, Khoa/Viện liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (để thực hiện);
- BGH (để biết);
- Lưu: VT, ĐT (7b).


Q. HIỆU TRƯỞNG
PGS.TS. Lê Hiếu Giang

ĐỀ NGHỊ VỀ VIỆC MỞ NGÀNH ĐÀO TẠO

I. Thông tin chung

Tên chương trình đào tạo: Quản lý xây dựng
Ngành đào tạo: Quản lý xây dựng
Trình độ đào tạo: Thạc sĩ
Mã ngành: 8580302

II. Tóm tắt quá trình xây dựng đề án

TT	Trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo, đình chỉ ngành đào tạo	Điều kiện thực tế, minh chứng thể hiện trong hồ sơ	Đáp ứng/ Không đáp ứng
I	Xây dựng, đề xuất và phê duyệt chủ trương mở ngành đào tạo		
1	Giám đốc, viện trưởng, hiệu trưởng cơ sở đào tạo (gọi chung là hiệu trưởng) chỉ đạo, tổ chức việc xây dựng và đề xuất chủ trương về việc mở ngành đào tạo.	Khoa Xây dựng thực hiện báo cáo đề xuất chủ trương mở ngành	Đáp ứng
2	Nội dung đề xuất chủ trương về việc mở ngành	Tờ trình số 2870/TTr-ĐHSPKT ngày 17/10/2024 của Hiệu trưởng Trường ĐH Sư phạm Kỹ thuật TP.HCM gửi Hội đồng Trường ĐH Sư phạm Kỹ thuật TP.HCM về việc đăng ký mở ngành đào tạo trình độ Thạc sĩ Quản lý xây dựng (8580302)	Đáp ứng
3	Hội đồng KH&ĐT của cơ sở đào tạo tổ chức thẩm định và có kết luận về đề xuất chủ trương mở ngành đào tạo đã được xây dựng bảo đảm đầy đủ nội dung và chất lượng theo quy định tại khoản 2 điều 7 của Thông tư 02/2022/TT-BGDĐT, và các quy định hiện hành của pháp luật có liên quan.	Biên bản số 1959/BB-HĐKHĐT ngày 22/7/2024 về việc thẩm định chủ trương mở ngành của Hội đồng KH&ĐT	Đáp ứng
4	Phê duyệt chủ trương mở ngành đào tạo	Hội đồng trường đã ban hành Nghị quyết số 193/NQ-HĐT ngày 23/10/2024 về việc thông qua chủ	Đáp ứng

TT	Trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo, định chỉ ngành đào tạo	Điều kiện thực tế, minh chứng thể hiện trong hồ sơ	Đáp ứng/ Không đáp ứng
		trương xây dựng đề án mở ngành đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Quản lý xây dựng.	
II	Xây dựng đề án, chuẩn bị điều kiện mở ngành đào tạo		
1	Nghị quyết của hội đồng trường, hội đồng đại học phê duyệt chủ trương mở ngành đào tạo hoặc văn bản phê duyệt chủ trương mở ngành của cơ quan quản lý trực tiếp cơ sở đào tạo (trong trường hợp cơ sở đào tạo chưa có hội đồng trường)	Hội đồng trường đã ban hành Nghị quyết số 193/NQ-HĐT ngày 23/10/2024 về việc thông qua chủ trương xây dựng đề án mở ngành đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Quản lý xây dựng.	Đáp ứng
	Biên bản thẩm định chủ trương mở ngành của hội đồng KH&ĐT;	Biên bản số 1959/BB-HĐKHĐT ngày 22/7/2024 về việc thẩm định chủ trương mở ngành của hội đồng KH&ĐT và kèm theo các phiếu nhận xét thẩm định của các thành viên có mặt.	Đáp ứng
	Quyết định thành lập hội đồng xây dựng, hội đồng thẩm định; biên bản thẩm định CTĐT của hội đồng thẩm định; quyết định ban hành CTĐT;	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 3384/QĐ-ĐHSPKT ngày 04/12/2024 của Hiệu trưởng Trường ĐH Sư phạm Kỹ thuật TP. HCM về việc thành lập Hội đồng xây dựng chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Quản lý xây dựng của Trường ĐH Sư phạm Kỹ thuật TP. HCM; - Quyết định số 3751/QĐ-ĐHSPKT ngày 26/12/2024 của Hiệu trưởng Trường ĐH Sư phạm Kỹ thuật TP. HCM về việc thành lập Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Quản lý xây dựng của Trường ĐH Sư phạm Kỹ thuật TP. HCM; - Biên bản số 195/BB-ĐHSPKT ngày 17/01/2025 của Hội đồng KH&ĐT trường Trường ĐH Sư phạm Kỹ thuật TP. HCM về việc họp thẩm định chương trình đào 	Đáp ứng

TT	Trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo, đình chỉ ngành đào tạo	Điều kiện thực tế, minh chứng thể hiện trong hồ sơ	Đáp ứng/ Không đáp ứng
		tạo trình độ thạc sĩ ngành Quản lý xây dựng; - Quyết định số 257/QĐ-ĐHSPKT ngày 17/01/2025 của Hiệu trưởng Trường ĐH Sư phạm Kỹ thuật TP. HCM về việc ban hành chương trình đào tạo ngành Quản lý xây dựng trình độ thạc sĩ.	
	Danh sách đội ngũ giảng viên, cán bộ khoa học đáp ứng điều kiện mở ngành đào tạo theo quy định.	Biểu mẫu 1: Danh sách giảng viên, nhà khoa học, bao gồm: giảng viên cơ hữu, giảng viên ký hợp đồng lao động xác định thời hạn từ đủ 12 tháng trở lên làm việc toàn thời gian với cơ sở đào tạo, giảng viên thỉnh giảng tham gia giảng dạy các học phần, môn học trong chương trình đào tạo của ngành đào tạo Biểu mẫu 2: Danh sách giảng viên, nhà khoa học tham gia giảng dạy các học phần, môn học trong chương trình đào tạo của ngành đào tạo dự kiến mở của cơ sở đào tạo Biểu mẫu 3: Danh sách cán bộ quản lý cấp khoa đối với ngành đào tạo dự kiến mở trình độ đại học/thạc sĩ/tiến sĩ của cơ sở đào tạo	Đáp ứng
	Điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ thí nghiệm, thực hành, thực tập đáp ứng điều kiện mở ngành đào tạo.	Biểu mẫu 6: Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ thực hiện chương trình đào tạo thuộc ngành đào tạo dự kiến mở trình độ đại học/thạc sĩ/tiến sĩ của cơ sở đào tạo Biểu mẫu 7: Thư viện	Đáp ứng
III	Thẩm định đề án mở ngành đào tạo		
	Hội đồng KH&ĐT tổ chức thẩm định đề án mở ngành đào tạo. Kết quả thẩm định đề án mở ngành đào tạo của Hội đồng KH&ĐT phải	Biên bản số 195/BB-ĐHSPKT ngày 17/01/2025 của Hội đồng KH&ĐT trường về việc thẩm định đề án mở ngành Quản lý xây dựng	Đáp ứng

TT	Trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo, đình chỉ ngành đào tạo	Điều kiện thực tế, minh chứng thể hiện trong hồ sơ	Đáp ứng/ Không đáp ứng
	được thể hiện bằng biên bản thẩm định.	trình độ thạc sĩ và các phiếu thẩm định Đề án mở ngành.	
IV	Hồ sơ mở ngành đào tạo		
1	Văn bản đề nghị mở ngành đào tạo	Văn bản đề nghị về việc mở ngành đào tạo của Khoa Xây dựng gửi Hiệu trưởng Trường ĐH Sư phạm Kỹ thuật TP.HCM về việc đăng ký mở ngành đào tạo trình độ Thạc sĩ Quản lý xây dựng (8580302)	Đáp ứng
2	Đề án mở ngành đào tạo đã được thẩm định theo quy định	Biên bản số 195/BB-ĐHSPKT ngày 17/01/2025 của Hội đồng KH&ĐT trường về việc thẩm định đề án mở ngành Quản lý xây dựng trình độ thạc sĩ và các phiếu thẩm định Đề án mở ngành.	Đáp ứng
3	Cơ sở đào tạo có vi phạm nào đến mức mất quyền tự chủ mở ngành đào tạo hoặc không, thời gian vi phạm là khi nào?	Trường ĐH Sư phạm Kỹ thuật TP.HCM không có vi phạm nào đến mức mất quyền tự chủ mở ngành đào tạo.	Đáp ứng

III. Báo cáo khẳng định về việc bảo đảm đủ các điều kiện theo quy định để được mở ngành đào tạo

TT	Nội dung thẩm định	Điều kiện thực tế, minh chứng thể hiện trong hồ sơ	Đáp ứng/ Không đáp ứng
1	Về ngành đào tạo và trình độ đào tạo		
1.1	Phù hợp với nhu cầu nguồn nhân lực cho sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, vùng, cả nước và của lĩnh vực đào tạo bảo đảm hội nhập quốc tế; bảo đảm phù hợp với quy hoạch phát triển nguồn nhân lực đã được phê duyệt và công bố của các bộ, ngành, địa phương hoặc báo cáo chính thức của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có), phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và chiến lược phát triển của cơ sở đào tạo;	Đề án phân tích việc đào tạo nguồn nhân lực lao động chất lượng cao ngành Quản lý xây dựng là cấp thiết, theo kết quả khảo sát nhu cầu người học đã tốt nghiệp và sinh viên năm cuối cùng chuyên ngành và các ngành gần cho thấy nhu cầu rất cao, nhu cầu tuyển dụng hiện nay về vị trí việc làm liên quan đến quản lý xây dựng rất nhiều và phù hợp với dự báo thị trường (xem Báo cáo Đề xuất chủ trương mở	Đáp ứng

TT	Nội dung thẩm định	Điều kiện thực tế, minh chứng thể hiện trong hồ sơ	Đáp ứng/ Không đáp ứng
		<p>ngành đào tạo số 2871/BC-ĐHSPKT của Hiệu trưởng ngày 17/10/2024).</p> <p>Việc mở ngành Thạc sĩ Quản lý xây dựng hoàn toàn phù hợp với chiến lược phát triển của Trường ĐH SPKT TP. HCM được nêu ra trong Nghị quyết số 178/NQ-HĐT của Hội đồng trường ngày 28/9/2024 về việc phê duyệt Kế hoạch chiến lược phát triển giai đoạn 2024-2030, tầm nhìn 2035.</p>	
1.2	Ngành có trong Danh mục thống kê ngành đào tạo theo quy định.	Ngành Quản lý xây dựng có trong danh mục thống kê ngành đào tạo ban hành theo Thông tư số 09/2022/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Quy định Danh mục thống kê ngành đào tạo của giáo dục đại học. Mã ngành: 8580302.	Đáp ứng
2	Đội ngũ giảng viên		
2.1	Có ít nhất 05 tiến sĩ ngành phù hợp là giảng viên cơ hữu, trong đó có một giáo sư hoặc phó giáo sư có kinh nghiệm quản lý đào tạo hoặc giảng dạy đại học tối thiểu từ 03 năm trở lên (không trùng với giảng viên cơ hữu là điều kiện mở ngành đào tạo trình độ thạc sĩ của các ngành khác), chịu trách nhiệm chủ trì xây dựng, tổ chức thực hiện chương trình đào tạo.	<p>PGS.TS. Hà Duy Khánh (ngành Công nghệ và quản lý xây dựng)</p> <p>TS. Nguyễn Thế Anh (ngành Kỹ thuật xây dựng)</p> <p>TS. Nguyễn Văn Minh (ngành Quản lý xây dựng)</p> <p>TS. Lê Đình Thục (ngành Quản lý xây dựng)</p> <p>TS. Nguyễn Thanh Tú (ThS Quản lý xây dựng, TS ngành Kỹ thuật xây dựng)</p> <p>Danh sách giảng viên, nhà khoa học cơ hữu đứng tên mở ngành ngành Quản lý xây dựng trình độ thạc sĩ gồm 5 giảng viên, trong đó có 1 PGS và 4 TS (xem Bảng 2.2 của Đề án mở ngành).</p> <p>PGS.TS. Hà Duy Khánh chịu trách</p>	Đáp ứng

TT	Nội dung thẩm định	Điều kiện thực tế, minh chứng thể hiện trong hồ sơ	Đáp ứng/ Không đáp ứng
		<p>nhiệm chủ trì xây dựng, tổ chức thực hiện chương trình đào tạo, với chức vụ hiện tại là Trưởng Bộ môn nên có kinh nghiệm quản lý đào tạo, và có thâm niên giảng dạy đại học hơn 10 năm (không trùng với giảng viên cơ hữu là điều kiện mở ngành đào tạo trình độ thạc sĩ của các ngành khác).</p> <p>TS. Nguyễn Thế Anh và TS. Nguyễn Thanh Tú có chuyên ngành Kỹ thuật xây dựng nhưng 2 giảng viên này đã tham gia giảng dạy các môn ở trình độ đại học trong các năm từ 2021 đến 2024 gồm: Kỹ thuật thi công; Thực tập BIM trong xây dựng; Phương pháp đo bóc khối lượng; và Tổ chức và quản lý xây dựng. Đây là các học phần cơ sở ngành của CTĐT Thạc sĩ Quản lý xây dựng, được xem xét liên thông từ trình độ đại học. Hơn nữa, 2 giảng viên này cũng có các bài báo nghiên cứu về lĩnh vực Quản lý xây dựng.</p> <p>TS. Nguyễn Thanh Tú có trình độ thạc sĩ chuyên ngành Quản lý xây dựng.</p> <p>Xem thêm các minh chứng tại Phụ lục 1 của Đề án.</p>	
2.2	Đội ngũ giảng viên thực hiện CTĐT:		
	<p>Có đội ngũ giảng viên đủ về số lượng, bảo đảm về chất lượng để tổ chức thực hiện CTĐT (bao gồm giảng viên toàn thời gian và giảng viên thỉnh giảng), đáp ứng yêu cầu đội ngũ giảng viên theo quy định về chuẩn CTĐT của trình độ đào tạo, lĩnh vực, nhóm ngành và ngành đào tạo, trong đó</p>	<p>Đội ngũ giảng viên cơ hữu tham gia đào tạo ngành Quản lý xây dựng trình độ thạc sĩ gồm 11 người, trong đó có 3 PGS và 8 TS (xem Bảng 2.3 của Đề án mở ngành).</p> <p>Ngoài ra, có 4 kỹ thuật viên, nhân viên hướng dẫn thí nghiệm cơ hữu phục vụ chương trình Thạc sĩ</p>	Đáp ứng

TT	Nội dung thẩm định	Điều kiện thực tế, minh chứng thể hiện trong hồ sơ	Đáp ứng/ Không đáp ứng
	giảng viên thỉnh giảng (tính theo từng năm học) chỉ đảm nhận tối đa 30% khối lượng giảng dạy ở mỗi thành phần trong CTĐT.	ngành Quản lý xây dựng (xem Bảng 2.4 của Đề án mở ngành). Do tính chất đặc thù của ngành, ngành Quản lý xây dựng gần như không có nhu cầu sử dụng phòng thí nghiệm.	
	Bảo đảm về số lượng và chất lượng đội ngũ giảng viên để thực hiện CTĐT, trong đó có giảng viên cơ hữu với chuyên môn phù hợp chủ trì giảng dạy đối với từng môn học, học phần trong CTĐT.	Có 11 giảng viên cơ hữu học vị tiến sĩ với chuyên môn phù hợp chủ trì giảng dạy đối với từng môn học, học phần trong CTĐT (xem Bảng 2.3 trong Đề án mở ngành).	Đáp ứng
	Bảo đảm về số lượng và tiêu chuẩn của người hướng dẫn luận văn theo quy định tại quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo	Danh sách giảng viên, nhà khoa học cơ hữu đứng tên mở ngành trình độ thạc sĩ ngành Quản lý xây dựng học gồm 11 giảng viên, trong đó có 3 PGS và 8 TS. Khi cần thiết, có thể mời thêm giảng viên thỉnh giảng ở các cơ sở giáo dục đại học có đào tạo Thạc sĩ Quản lý xây dựng đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham gia hướng dẫn luận văn.	Đáp ứng
	Đã đào tạo và cấp bằng trình độ đại học ngành tương ứng, hoặc ngành phù hợp trong trường hợp ngành đào tạo ở trình độ đại học chưa có trong Danh mục thống kê ngành đào tạo. *Cơ sở đào tạo không đáp ứng được điều kiện trên phải thuyết minh sự đáp ứng vượt trội về các điều kiện khác so với quy định tại Thông tư 02/2022/TT-BGDĐT và so với các cơ sở đào tạo trong nước. Bộ GD&ĐT xác minh, kiểm tra thực tế và xem xét, quyết định mở ngành trong trường hợp này.	Đã đào tạo và cấp bằng trình độ đại học ngành Quản lý xây dựng, với tổng số sinh viên đã tốt nghiệp là 84 sinh viên trên tổng số 190 của khóa 2018, 2019 và 2020. Theo kết quả khảo sát việc làm sau 12 tháng tốt nghiệp (11/2024) tỷ lệ có việc làm của sinh viên ngành Quản lý xây dựng là 100%.	Đáp ứng
3	Cơ sở vật chất		
3.1	Có cơ sở vật chất, thiết bị, thư viện,		

TT	Nội dung thẩm định	Điều kiện thực tế, minh chứng thể hiện trong hồ sơ	Đáp ứng/ Không đáp ứng
	giáo trình đáp ứng yêu cầu giảng dạy, học tập, nghiên cứu theo yêu cầu của chương trình đào tạo, đáp ứng yêu cầu về cơ sở vật chất theo quy định của chuẩn CTĐT của lĩnh vực, nhóm ngành, ngành đào tạo và các quy định tại Thông tư 02/2022/TT-BGDĐT và Thông tư 12/2024/TT-BGDĐT.		
	Có đủ phòng học, phòng thí nghiệm, phòng thực hành, cơ sở sản xuất thử nghiệm, hệ thống công nghệ thông tin, hệ thống quản lý hỗ trợ học tập, quản lý đào tạo cùng các thiết bị cần thiết đáp ứng yêu cầu giảng dạy, học tập, nghiên cứu khoa học theo yêu cầu của chương trình đào tạo, phù hợp với quy mô đào tạo của từng trình độ đào tạo và phải có kế hoạch sử dụng phòng học, phòng thí nghiệm, thực hành với diện tích và các thiết bị cụ thể của từng phòng thí nghiệm, thực hành phù hợp với số lượng sinh viên thực hành, thí nghiệm tại mỗi bàn và mỗi thiết bị trong mỗi phòng thí nghiệm, phòng thực hành, phù hợp với quy mô đào tạo theo yêu cầu của CTĐT cho từng năm học của khóa học;	Khoa Xây dựng có tổng cộng 13 Phòng thí nghiệm, phòng thực hành với tổng diện tích 1.948 m ² đảm bảo không gian cho thực hành, thí nghiệm (xem Bảng 2.5 trong Đề án mở ngành). Trang thiết bị phục vụ cho thực hiện chương trình đào tạo hiện đại và đảm bảo yêu cầu giảng dạy, NCKH (xem Bảng 2.6 trong Đề án mở ngành). Có phần mềm quản lý đào tạo: PSC, PGM.	Đáp ứng
	Có hợp đồng hợp tác đào tạo thực hành, thực tập với các cơ sở thực hành, thực tập bên ngoài nhà trường phù hợp với kế hoạch giảng dạy, học tập, nghiên cứu khoa học cho toàn khóa học;	CTĐT Thạc sĩ Quản lý xây dựng sẽ đưa các học viên đi tham quan, thực tập và học tập trải nghiệm tại các doanh nghiệp xây dựng, nên việc hợp tác với các doanh nghiệp là yêu cầu bắt buộc. Trong những năm qua, Khoa Xây dựng đã không ngừng nâng cao sự hợp tác này. Trong 5 năm qua, Khoa Xây dựng đã ký kết MOU với những công ty, tập đoàn xây dựng lớn. Các công ty	Đáp ứng

TT	Nội dung thẩm định	Điều kiện thực tế, minh chứng thể hiện trong hồ sơ	Đáp ứng/ Không đáp ứng
		<p>cũng đã cam kết các vị trí thực tập, tuyển dụng nhân sự, đặc biệt là các hoạt động nghiên cứu và phát triển (R&D) tại doanh nghiệp.</p>	
	<p>Có thư viện truyền thống và thư viện điện tử bảo đảm đủ giáo trình, tài liệu hỗ trợ giảng dạy, học tập, nghiên cứu của giảng viên và người học; có bản quyền truy cập cơ sở dữ liệu trong nước về sách, tạp chí khoa học liên quan đến ngành đào tạo, đáp ứng yêu cầu của ngành và trình độ đào tạo, phù hợp với quy mô đào tạo; từ năm học 2023-2024 trở đi, yêu cầu bắt buộc cơ sở đào tạo phải có bản quyền truy cập cơ sở dữ liệu quốc tế về sách, tạp chí khoa học liên quan đến ngành đào tạo, đáp ứng yêu cầu của ngành và trình độ đào tạo, phù hợp với quy mô đào tạo;</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Diện tích thư viện: 4.496 m² - Diện tích phòng đọc: 2.200 m² - Số chỗ ngồi: 950 - Số lượng máy tính phục vụ tra cứu: 91 - Phần mềm quản lý thư viện: LIBOL 6.5 - Số lượng sách: 540.491 cuốn (gồm 56.102 đầu sách) (Đến tháng 7/2023) - Các website của Thư viện: http://thuvien.hcmute.edu.vn/ http://thuvienso.hcmute.edu.vn https://csdl.hcmute.edu.vn <p>Tổng số tài liệu của Thư viện hiện nay là 52.200 đầu ấn phẩm và tổng số bản tính đến tháng 07/2022 là 545.167 bản tài liệu. Với nguồn lực thông tin như hiện nay, Thư viện có thể đáp ứng cho mỗi sinh viên từ 15 đến 20 giáo trình trong một học kỳ và 10 tài liệu tham khảo mượn trong 4 tuần. Lượng sách lưu thông trong một học kỳ lên đến hơn 100,000 lượt. Bên cạnh đó, số lượt bạn đọc đến học tập tại Thư viện lên đến 2000 lượt/ngày.</p> <p>Thực hiện số hóa, upload giới thiệu tài liệu lên là: 73.670 tài liệu; lượt download là: 216.631 tài liệu.</p>	Đáp ứng
	<p>Có trang thông tin điện tử đăng tải đầy đủ thông tin yêu cầu phải công khai theo quy định của Bộ GD&ĐT và các quy định khác có liên quan của pháp luật.</p>	<p>Trang thông tin điện tử cấp trường: https://hcmute.edu.vn/ Cấp khoa: https://fce.hcmute.edu.vn/ Bộ phận SĐH:</p>	Đáp ứng

TT	Nội dung thẩm định	Điều kiện thực tế, minh chứng thể hiện trong hồ sơ	Đáp ứng/ Không đáp ứng
		https://sdh.hcmute.edu.vn/	
4	CTĐT và một số điều kiện khác để thực hiện CTĐT		
	a) CTĐT theo định hướng nghiên cứu hoặc theo định hướng ứng dụng hoặc cả hai	CTĐT theo định hướng nghiên cứu và định hướng ứng dụng	Đáp ứng
	b) CTĐT của ngành đề xuất mở được xây dựng, thẩm định và ban hành bảo đảm theo quy định của Bộ GD&ĐT, đáp ứng chuẩn CTĐT của lĩnh vực, nhóm ngành, ngành đào tạo và phù hợp với khung trình độ quốc gia Việt Nam.	<ul style="list-style-type: none"> - CTĐT được xây dựng căn cứ theo Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học; và quyết định số 2311/QĐ-ĐHSPKT ngày 28/12/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.HCM về việc quy định chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ, thạc sĩ; - CTĐT được thẩm định ngày 03 tháng 01 năm 2025 (Quyết định số 3751/QĐ-ĐHSPKT ngày 26/12/2024 về việc thành lập HĐ thẩm định CTĐT; - CDR của CTĐT được ban hành theo QĐ số 83/QĐ-ĐHSPKT ngày 07/01/2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.HCM về việc về việc ban hành chuẩn đầu ra chương trình đào tạo ngành Quản lý xây dựng trình độ thạc sĩ. 	Đáp ứng
	c) Đã công bố chuẩn đầu ra các ngành đào tạo tương ứng với các trình độ đào tạo khác nhau theo Khung trình độ quốc gia Việt Nam;	- CDR của CTĐT được ban hành theo QĐ số 83/QĐ-ĐHSPKT ngày 07/01/2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.HCM về việc về việc ban hành	Đáp ứng

TT	Nội dung thẩm định	Điều kiện thực tế, minh chứng thể hiện trong hồ sơ	Đáp ứng/ Không đáp ứng
		chuẩn đầu ra CTĐT ngành Quản lý xây dựng trình độ thạc sĩ.	
	d) Có kết quả hợp tác với các trường Đại học trên thế giới trong hoạt động đào tạo và hoạt động khoa học công nghệ;	Về hợp tác quốc tế, Khoa Xây dựng đã có những hợp tác quốc tế với các trường khác như Đại học Fulbright (Mỹ), Đại học Hanyang và ĐH Quốc gia Pukyong (Hàn Quốc). Năm 2022, đã có chương trình trao đổi học giả với Giáo sư Barry giảng dạy các môn liên quan đến QLXD. Ngoài ra, còn có các báo cáo chuyên đề, trao đổi học thuật với các Giáo sư ở Hàn Quốc và Nhật Bản.	Đáp ứng
	e) Thông tin về việc đánh giá, tổ chức thẩm định CTĐT;	- CTĐT được thẩm định ngày 03/01/2025 (Quyết định số 3751/QĐ-ĐHSPKT ngày 26/12/2024 về việc thành lập HĐ thẩm định CTĐT).	Đáp ứng
	f) Đã đăng ký kiểm định chất lượng giáo dục hoặc được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục theo quy định hiện hành của Bộ GD&ĐT;	CTĐT ngành Quản lý xây dựng trình độ đại học cũng đã đạt kiểm định ngoài theo tiêu chuẩn MOET vào 7/2024 (số chứng nhận 199/CEAHCM-CT của Trung tâm Kiểm định Chất lượng Giáo dục – ĐHQG TP.HCM).	Đáp ứng
	g) Có đơn vị quản lý chuyên trách đáp ứng yêu cầu chuyên môn nghiệp vụ quản lý đào tạo trình độ đại học/ thạc sĩ/ tiến sĩ; đã ban hành quy định đào tạo trình độ tương ứng của cơ sở đào tạo;	- Đơn vị quản lý chuyên trách đáp ứng yêu cầu chuyên môn nghiệp vụ quản lý đào tạo: + Bộ môn Thi công và Quản lý xây dựng – Khoa Xây dựng quản lý chuyên môn; + Bộ phận Sau đại học – Phòng Đào tạo: quản lý học vụ; - Đã ban hành Quyết định số 2378/QĐ-ĐHSPKT ngày 24/8/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.HCM về việc ban hành Quy chế	Đáp ứng

TT	Nội dung thẩm định	Điều kiện thực tế, minh chứng thể hiện trong hồ sơ	Đáp ứng/ Không đáp ứng
		<p>tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.HCM.</p> <p>- Đã ban hành Quyết định số 293/QĐ-ĐHSPKT ngày 24/01/2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.HCM về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh.</p>	
	<p>h) Không vi phạm các quy định hiện hành về điều kiện mở ngành đào tạo, tuyển sinh, tổ chức và quản lý đào tạo ở các ngành đang đào tạo và các quy định liên quan đến giáo dục đại học trong thời hạn 3 năm tính đến ngày đề nghị mở ngành.</p>	<p>Không vi phạm.</p>	<p>Đáp ứng</p>
	<p>*Thẩm định CTĐT và điều kiện bảo đảm chất lượng thực tế:</p>		
	<p>- Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định ghi rõ ngành đào tạo, trình độ, chức danh, đơn vị công tác của thành viên.</p>	<p>Ban hành Quyết định số 3751/QĐ-ĐHSPKT ngày 26/12/2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. HCM về việc thành lập Hội đồng thẩm định CTĐT trình độ thạc sĩ ngành Quản lý xây dựng của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. HCM.</p>	<p>Đáp ứng</p>
	<p>- Biên bản hội đồng thẩm định và kết luận</p>	<p>Biên bản họp số 01/BB-KXD ngày 03/01/2025 của Khoa Xây dựng, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. HCM về việc họp thẩm định chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Quản lý xây dựng và các phiếu thẩm định, nhận xét phản biện. Kết luận của Hội đồng thẩm định là đồng ý với các nội dung của CTĐT và có đưa ra vài góp ý chỉnh</p>	<p>Đáp ứng</p>

TT	Nội dung thẩm định	Điều kiện thực tế, minh chứng thể hiện trong hồ sơ	Đáp ứng/ Không đáp ứng
		sửa.	
	- Giải trình của cơ sở đào tạo theo góp ý của hội đồng thẩm định (nếu có)	- Biên bản chỉnh sửa CTĐT theo các góp ý thẩm định.	Đáp ứng
	* Trường hợp sử dụng CTĐT của trường khác/nước ngoài nêu rõ của nước nào, đã được kiểm định chất lượng chưa? Bản quyền sử dụng. * Biên bản của hội đồng khoa học đào tạo trường thông qua đề án.		
5	Cơ sở đào tạo đã có đơn vị chuyên môn cấp khoa		
	Cơ sở đào tạo đã có đơn vị chuyên môn cấp khoa hoặc tương đương để quản lý các hoạt động chuyên môn, giảng viên, người học và các nhiệm vụ quản lý khác đối với ngành đào tạo dự kiến mở.	Khoa Xây dựng và Bộ môn Thi công và quản lý xây dựng thực hiện quản lý các hoạt động chuyên môn, giảng viên, người học và các nhiệm vụ quản lý khác.	Đáp ứng
6	Cơ sở đào tạo sẵn sàng chuyển sang dạy học trực tuyến bảo đảm chất lượng đào tạo theo quy định		
	Cơ sở đào tạo phải đáp ứng các yêu cầu, điều kiện tối thiểu theo quy định hiện hành của Bộ GD&ĐT để sẵn sàng chuyển sang dạy học trực tuyến đảm bảo chất lượng đào tạo theo quy định.	Các giảng viên đã có kinh nghiệm giảng dạy trực tuyến, cụ thể: 100% 11/11 GV đã từng tham gia giảng dạy trực tuyến trên nền tảng số của nhà trường. https://utexlms.hcmute.edu.vn	Đáp ứng
7	Hội đồng trường đã có nghị quyết thông qua chủ trương mở ngành đào tạo		
	Hội đồng trường đã có nghị quyết thông qua chủ trương mở ngành đào tạo của cơ sở đào tạo.	Hội đồng trường đã ban hành Nghị quyết số 193/NQ-HĐT ngày 23/10/2024 về việc thông qua chủ trương xây dựng đề án mở ngành đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Quản lý xây dựng.	Đáp ứng

Kết luận: Điều kiện mở chương trình đào tạo ngành Quản lý xây dựng trình độ thạc sĩ đã đáp ứng các tiêu chí theo Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 04/01/2021 và Thông tư 12/2024/TT-BGDĐT ngày 10/10/2024.

Kính đề nghị Hiệu trưởng cho phép Khoa Xây dựng đào tạo ngành Quản lý xây dựng trình độ thạc sĩ (mã ngành 8580302).

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 01 năm 2025

TRƯỞNG KHOA



TS. Trần Vũ Tự



HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Lê Hiếu Giang

Nơi nhận:

- Hội đồng trường;
- Hội đồng KH&ĐT;
- Các đơn vị có liên quan;
- Lưu: VT, ĐT (3b).